

Số: 35/2018/QĐST- HNGĐ

Tiền Hải, ngày 14 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 292/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2017 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Chu Thị G, sinh năm 1993.

ĐKHKTT: Thôn Đ, xã G, huuyện H, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Nh, xã A, huyện H, tỉnh Thái Bình.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Sỹ Th, sinh năm 1990.

Trú quán: Thôn Đ, xã G, huuyện H, tỉnh Thái Bình.

- Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018.

- Căn cứ vào Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị Chu Thị G và anh Nguyễn Sỹ Th.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị G và anh Nguyễn Sỹ Th thuận tình ly hôn.

2.2 Về quan hệ con chung: Chị Chu Thị G và anh Nguyễn Sỹ Th có một con chung là Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 20/02/2016. Vợ chồng ly hôn, chị G và anh Th thỏa thuận để chị G trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh Th cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đồng/tháng, kể từ tháng 3 năm 2018 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Anh Th có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

2.3 Về quan hệ tài sản: Chị Chu Thị G và anh Nguyễn Sỹ Th không có tài sản chung, không vay nợ chung tài sản của ai. Chị G và anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung của vợ chồng.

*** Về án phí:** Chị Chu Thị G tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng chị G đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008529 ngày 18 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình sang án phí cho chị G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- UBND xã G, huyện Tiền Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng Tòa án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Chu Thị Tuyết